

Bản án số: 249/2023/HS-ST
Ngày 17-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung.
- Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Yến Nh1, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 78/42 đường Đoàn Văn Bơ, Phường 9, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Long Hải, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thu Dung, sinh năm 1973; bị cáo có 03 anh em ruột (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2009); có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lại Văn T1, sinh năm 1997; thường trú: Xã Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; tạm trú: B27-04 Chung cư Phú Đ1 Premier thuộc khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

- Hồ Văn Đ1, sinh năm 1981; vắng mặt.
- Nguyễn Đăng Kh1, sinh năm 1995; vắng mặt.
- Trần Văn H1, sinh năm 1991; vắng mặt.

4/ Nguyễn Nhật B1, sinh năm 1987; vắng mặt.

5/ Trần Doãn Th2, sinh năm 1983; vắng mặt.

6/ Trần Bảo H2, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 26/6/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Dĩ An phối hợp với Công an phường An Bình, thành phố Dĩ An kiểm tra hành chính căn hộ số B23.04 Chung cư Phú Đ1 Premier thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Nhật B1, Trần Văn H1, Nguyễn Thị Yến Nh1 và Trần Doãn Th2 đang sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra công an phát hiện trong chiếc ví màu đen để trên nền nhà bên trong có gói nylon miệng kéo dính và trong túi quần bên trái phía trước của B1 có 02 nỏ Th2 tinh bên trong có chứa tinh thể màu trắng đục. Bị cáo B1 khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 25/6/2021, B1 đón xe mô tô đến khu vực đường Phạm Văn Ch (gần chợ Thạch Đà) quận G, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch mua 300.000 đồng ma túy. Sau đó, B1 đón xe quay về căn hộ số B23.04 Chung cư Phú Đông, Premier gặp Th2. B1 và Th2 nói chuyện được một lúc thì Th2 đi làm việc riêng, còn B1 lấy ma túy vừa mua được bỏ vào nỏ Th2 tinh mang theo để sử dụng, lúc sau Th2 cùng sử dụng ma túy rồi B1 và Th2 đi ngủ. Sáng ngày 26/6/2021, sau khi thức dậy, Th2 và B1 tiếp tục sử dụng số ma túy còn lại trong nỏ, khi đang sử dụng thì H2 đi về nhìn thấy B1 và Th2 đang sử dụng ma túy thì H2 vào cùng sử dụng, sau đó H2 và B1 đi ngủ.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, Nguyễn Thị Yến Nh1 và Trần Văn H1 đến căn hộ của H1 tại số B23.04 chung cư Phú Đ1 Premier, khi đến nơi Nh1 và H1 thấy H2 và B1 đang ngủ, còn Th2 đang vệ sinh cá nhân. Nh1 vào phòng ngủ thì nhìn thấy có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, trong nỏ Th2 tinh vẫn còn ma túy và một gói nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá để trên thành giường. Nh1 lấy nỏ Th2 tinh trong túi quần của H1 ra rồi đưa cho H1 cầm, còn Nh1 lấy gói ma túy đá để trên thành giường đổ một ít vào nỏ Th2 tinh H1 đang cầm để sử dụng. Số ma túy còn lại trong gói nylon và nỏ Th2 tinh cũ vẫn còn ma túy thì Nh1 cất vào trong hộp giấy để trên thành giường. Sau đó Nh1, H1, B1 và Th2 cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 05 phút ngày 26/6/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Dĩ An phối hợp với Công an phường An Bình kiểm tra hành chính phát hiện và lập B1 bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra vụ án, Nh1 khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2021, tại hầm để xe của Chung cư Phú Đ1 Premier, H1 phát hiện một chiếc xe Honda SH 150i, biển số 59M1-228.25 của anh Lại Văn T1 trên xe có gắn sẵn chìa khóa xe và thẻ xe để trên mặt đồng hồ xe nên H1 đã nói và chỉ cho Nh1 thấy. Nh1 nghĩ H1 có

ý định chiếm đoạt xe mô tô trên nên Nh1 nói với H1 “*đừng làm ẩu nha*”. Sau đó, Nh1 đón xe ôm qua nhà bạn chơi. Sau khi Nh1 đi thì H1 đã lấy chìa khóa và thẻ xe, cùng với Hồ Văn Đ1, Nguyễn Đăng Kh1 chiếm đoạt chiếc xe trên. Đ1 và Kh1 mang xe mô tô biển số 59M1-228.25 đi bán được số tiền 40.000.000 đồng. Sau khi bán xe thì Đ1 đã gọi điện cho H1 đến để chia tiền. Khoảng 16 giờ cùng ngày, H1 gọi điện cho Nh1 đi cùng. Trên đường đi, H1 nói cho Nh1 biết việc đi lấy tiền và kể cho Nh1 nghe việc H1, Đ1 và Kh1 cùng nhau lấy xe mô tô biển số 59M1-228.25 đi bán, giờ đến chia tiền. Nghe xong Nh1 vẫn đi cùng H1 đến điểm hẹn với Đ1. Đến nơi, H1 nói Kh1 chuyển tiền vào tài khoản của Nh1, Nh1 đã đọc số tài khoản ngân hàng Sacombank của mình cho Kh1 chuyển số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền thì Nh1 được H1 cho 3.000.000 đồng, số tiền còn lại Nh1 chuyển vào tài khoản ngân hàng của H1 5.000.000 đồng và tài khoản mô mô của H1 2.000.000 đồng. Số tiền 3.000.000 đồng nhưng đã tiêu xài hết.

Kết luận giám định số 391/KL-KTHS(MT) ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0970gam (M1-1) và 0,1144 gam (M2).

Kết luận định giá tài sản số 109 ngày 05/7/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An kết luận: 01 (một) xe mô tô Honda SH 150i, màu sơn Trắng - Đen, số khung ZDCKF10B0BF122619, số máy: KF08E1093843KTGE1, biển số 59M1-228.25 có giá trị 150.000.000 đồng.

Tại bản án số 29/2022/HS-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Hồ Văn Đ1, Trần Văn H1 và Nguyễn Đăng Kh1 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt Nguyễn Nhật B1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 390 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội Không tố giác tội phạm.

Về trách Nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 29/2022/HS-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng. Đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội:

[2.1] Về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy: Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 26/6/2021, khi Nh1 và H1 về tới căn hộ số B23.04 chung cư Phú Đ1 Premier thuộc khu phố B, phường Ah, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nh1 vào phòng ngủ thấy gói ma túy trên giường nên lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại Nh1 cất giấu vào hộp giấy để lên giường. Xét thấy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào. Do đó, khi Nh1 vào phòng thấy gói ma túy để trên giường, dù không biết ma túy là của ai Nh1 vẫn lấy một ít để sử dụng, sau đó cất giấu số ma túy còn lại và nỗ lực tinh của B1 (vẫn còn ma túy) vào hộp giấy để lên giường với tổng khối lượng là 0,2114gam (gồm 0,0970gam (M1-1) và 0,1144 gam (M2), loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2] Về hành vi Không tố giác tội phạm: Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2021 tại hầm để xe Chung cư Phú Đ1 Premier thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Hồ Văn Đ1, Nguyễn Đăng Kh1 và Trần Văn H1 có hành vi lên lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô Honda SH 150i, màu sơn Trắng-Đen, số khung ZDCKF10B0BF122619, số máy: F08E1093843KTGE1, biển số 59M1-228.25 của anh Lại Văn T1 có giá trị 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng). Trần Văn H1 đã cho Nh1 biết hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của Hồ Văn Đ1, Nguyễn Đăng Kh1 và Trần Văn H1 Nh1 không tố giác tội phạm mà còn đi cùng H1 để chia tiền và đọc số tài khoản ngân hàng của mình để Kh1 chia tiền thu lợi bất chính cho H1 và sau đó Nh1 còn được H1 cho số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nh1 đã đủ yếu tố cấu thành tội Không tố giác tội phạm

được quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 15/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và đẩy mạnh nhiều biện pháp phòng ngừa. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nH1 vì nghiện ngập vẫn cố tình thực hiện để nhằm phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Hành vi không tố giác tội phạm mặc dù ít nghiêm trọng nhưng khi biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo không báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý vụ việc mà còn che dấu hành vi phạm tội của người khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về nhân thân: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và những hệ lụy do ma túy mang lại nH1 vẫn tàng trữ để sử dụng.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi không tố giác tội phạm mặc dù ít nghiêm trọng nH1 đã gây khó khăn cho quá trình phát hiện, điều tra truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn*

bộ tài sản”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đã được xử lý tại Bản án số 29/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo đã nhận số tiền thu lợi bất chính từ Trần Văn H1 với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Bị cáo đã tiêu xài hết nên cần buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Không tố giác tội phạm”.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 06 (sáu) tháng tù về tội Không tố giác tội phạm.

2. Tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000đ (ba triệu đồng) vào Ngân sách nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Yến Nh1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Dĩ An (1);
- Công an Tp. Dĩ An (1);
- Chi cục THADS Tp. Dĩ An (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (1);
- TAND tỉnh BD (1);
- UBND xã, phường (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Vân